

**BÁO CÁO CÔNG KHAI KINH PHÍ GIAO KHOẢN CHO
CÁC ĐƠN VỊ NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC NĂM 2025**

(sau khi bổ sung)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Đơn vị NHNN	Số tiền
I	Nhóm Văn phòng, Cục, Chi cục	720.844
1	Cục Công nghệ thông tin	42.031
2	Văn phòng	604.745
3	Chi cục Công nghệ thông tin	8.049
4	Chi cục Phát hành và Kho quỹ	20.237
5	Cục Phát hành và Kho quỹ	45.782
II	Nhóm các NHNN khu vực	812.760
1	Khu vực I	53.652
2	Khu vực II	137.911
3	Khu vực III	33.547
4	Khu vực IV	67.179
5	Khu vực V	46.344
6	Khu vực VI	48.704
7	Khu vực VII	47.819
8	Khu vực VIII	45.330
9	Khu vực IX	59.610
10	Khu vực X	51.741
11	Khu vực XI	52.341
12	Khu vực XII	29.326
13	Khu vực XIII	40.713
14	Khu vực XIV	58.845
15	Khu vực XV	39.698
III	Toàn NHNN	1.533.604

Ghi chú: NHNN Khu vực XII bắt đầu hoạt động từ 01/7/2025